

Số: 104/2018/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 18 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 177/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà T.T.B.L, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Ấp Ô, xã MC, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- **Bị đơn:** Ông T.M.P, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp Ô, xã MC, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà T.T.B.L và ông T.M.P thống nhất thỏa thuận như sau: Ông T.M.P có trách nhiệm trả cho bà T.T.B.L số tiền vốn gốc là 5.000.000 đồng. Bà T.T.B.L không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 125.000 đồng, bà T.T.B.L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm này nhưng được trừ vào số tiền mà bà T.T.B.L đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018307 ngày 31/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh nên bà T.T.B.L không phải nộp nữa. Bà T.T.B.L được nhận lại số tiền còn thừa là 175.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Kim Thị Ngọc Thu